

Các văn bản đã ban hành

PHỦ THỦ TƯỚNG

NGHỊ ĐỊNH số 256-TTg ngày 1-7-1959
quy định nhiệm vụ và tổ chức của
Viện Công tố.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị quyết của Quốc hội nước Việt-nam dân chủ cộng hòa khóa thứ 8 trong phiên họp ngày 29 tháng 4 năm 1958 thành lập Viện Công tố và hệ thống công tố tách khỏi Bộ Tư pháp, đặt Viện Công tố trung ương trực thuộc Hội đồng Chính phủ và có trách nhiệm và quyền hạn ngang hàng một Bộ:

Theo đề nghị của ông Viện trưởng Viện Công tố trung ương.

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay quy định nhiệm vụ Viện Công tố như sau :

Nhiệm vụ chung của Viện Công tố là giám sát việc tuân thủ và chấp hành pháp luật Nhà nước, truy tố theo luật hình những kẻ phạm pháp để bảo vệ chế độ dân chủ nhân dân, giữ gìn trật tự an ninh, bảo vệ tài sản của công, bảo vệ quyền lợi và lợi ích của người công dân, bảo đảm cho công cuộc kiến thiết và cải tạo xã hội chủ nghĩa tiến hành thuận lợi.

Nhiệm vụ cụ thể của Viện Công tố là :

1. Điều tra và truy tố trước tòa án những kẻ phạm pháp về hình sự;
2. Giám sát việc chấp hành luật pháp trong công tác điều tra của cơ quan điều tra;
3. Giám sát việc chấp hành luật pháp trong việc xét xử của các tòa án;
4. Giám sát việc chấp hành luật pháp trong việc thi hành các bản án về hình sự, dân sự và trong hoạt động của cơ quan giám giữ và cải tạo;
5. Khởi tố và tham gia tố tụng trong những vụ án dân sự quan trọng có liên quan đến lợi ích của Nhà nước và của nhân dân.

Điều 2. — Trong việc chấp hành các nhiệm vụ nêu trên, Viện Công tố có trách nhiệm áp dụng những biện pháp thích đáng theo pháp luật để xử lý mọi hành vi phạm pháp, mọi phần tử phạm pháp.

Điều 3. — Hệ thống công tố gồm có :

- Viện Công tố trung ương;
- Viện Công tố địa phương các cấp;
- Viện Công tố quân sự các cấp.

Điều 4. — Viện Công tố có Viện trưởng, Viện Phó và một số Công tố ủy viên.

Viện trưởng, Viện phó và Công tố ủy viên lập thành Ủy ban Công tố có trách nhiệm xử lý những vấn đề quan trọng thuộc công tác công tố dưới sự lãnh đạo của Viện trưởng.

Điều 5. — Tổ chức Viện Công tố trung ương gồm :

- Văn phòng;
- Vụ Giám sát điều tra;
- Vụ Giám sát xét xử;
- Vụ Giám sát giám giữ và cải tạo;
- Các Phòng nghiệp vụ do Viện trưởng Viện Công tố trung ương thành lập sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn.

Điều 6. — Tổ chức Viện Công tố quân sự các cấp sẽ quy định sau.

Điều 7. — Ông Viện trưởng Viện Công tố trung ương, ông Bộ trưởng Bộ Tư pháp, ông Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, ông Chánh án Tòa án nhân dân tối cao chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà Nội, ngày 1 tháng 7 năm 1959

Thủ tướng chính phủ
PHẠM VĂN ĐỒNG

THÔNG TƯ số 259-TTg ngày 2-7-1959
về việc xây dựng quỹ y tế dân lập xã

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Kính gửi: Các Ủy ban Hành chính Khu tự trị
Thái Mèo, Việt Bắc, Khu Hồng
quảng.

Các Ủy ban Hành chính thành phố
tỉnh, khu vực Vĩnh Linh.

Hiện nay công tác bảo vệ sức khỏe cho nhân dân nhất là nông dân lao động có một tầm quan trọng đặc biệt để đảm bảo sản xuất thực hiện tốt kế hoạch nhà nước và tăng cường hạnh phúc cho nhân dân.

Để thực hiện nhiệm vụ đó, lười vệ sinh phòng bệnh đã được tổ chức khắp nông thôn, nhưng vì cán bộ y tế và nữ hộ sinh xã ít được sự giúp đỡ của Ủy ban Hành chính các địa phương về tinh thần cũng như về vật chất (như về phương tiện làm việc, về sinh hoạt phi v.v...). Trước đây, Thủ trưởng phủ đã giao cho Bộ Y tế ra thông tư hướng dẫn các địa phương thực hiện chủ trương dựa vào nhân dân xây dựng quỹ y tế nhằm phát triển các trạm y tế và nhà hộ sinh dân lập ở khắp nông thôn và thành phố, nhưng đến nay có nơi chưa thi hành, hoặc có nơi đã thi hành nhưng chưa đầy

đủ, do đó công tác y tế nông thôn gấp khó khăn, chưa đáp ứng được kịp thời nhu cầu cần thiết của nông dân lao động và nhân dân.

Để đẩy mạnh phong trào xây dựng trạm y tế dân lập xã và khu phố, Thủ tướng phủ quyết định mấy điểm cụ thể đề Ủy ban Hành chính các địa phương tiến hành như sau:

1. Các xã ở nông thôn đồng bằng, các khu phố cần tiến hành xây dựng quỹ y tế dân lập đề:

— Xây dựng nhà cửa, mua sắm dụng cụ, lập tủ thuốc cho trạm y tế và nhà hộ sinh xã;

— Đài thọ một phần sinh hoạt phí cho cán bộ y tế và nữ hộ sinh xã để có điều kiện hoạt động, làm công tác.

Việc xây dựng quỹ y tế dân lập phải dựa vào nhân dân xây dựng là chính, nhưng cần có sự giúp đỡ của ngân sách địa phương.

2. Đối với nông thôn miền núi, vùng dân tộc ít người, công tác y tế do ngân sách địa phương đài thọ là chính, đồng thời tùy hoàn cảnh từng nơi mà xây dựng quỹ y tế dân lập.

3. Bộ Y tế sẽ dựa vào thông tư này để có kế hoạch hướng dẫn cụ thể cho địa phương thực hiện xây dựng quỹ y tế dân lập cho từng vùng, từng xã.

Ủy ban Hành chính các khu, thành phố, tỉnh cần phối hợp với các đoàn thể nhân dân đặt kế hoạch cụ thể tiến hành.

Hà Nội, ngày 2 tháng 7 năm 1959

T.L. Thủ tướng Chính phủ
Bộ trưởng Thủ tướng phủ
NGUYỄN KHANG

nếu cứ để trong ngành Tài chính thì công tác sẽ không phát triển kịp với yêu cầu của tình hình.

Vì vậy, Thủ tướng Chính phủ quyết định:

1. Giao Bộ Nội thương chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện toàn bộ chính sách thống nhất quản lý kinh doanh rượu, thống nhất quản lý kinh doanh muối.

Bộ Tài chính tiếp tục thu thuế rượu và thuế muối.

2. Chuyển toàn bộ hệ thống tổ chức hiện nay của ngành Rượu và ngành Muối sang Bộ Nội thương, trừ Phòng thuế rượu huyện sát nhập vào Phòng tài chính huyện.

3. Tổ chức ngành Rượu, ngành Muối trong hệ thống tổ chức ngành Nội thương sẽ do Bộ Nội thương nghiên cứu và đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Tổ chức thu thuế rượu, thuế muối, sẽ do Bộ Tài chính nghiên cứu và đặt trong tổ chức ngành Thuế công thương nghiệp.

4. Bộ Nội thương và Bộ Tài chính có trách nhiệm quy định chi tiết thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 6 tháng 7 năm 1959

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
PHẠM HÙNG

09669735

LWSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVinhPhat.com

QUYẾT ĐỊNH số 261-TTg ngày 6-7-1959 về việc chuyển công tác thống nhất quản lý kinh doanh rượu và thống nhất quản lý kinh doanh muối từ Bộ Tài chính sang Bộ Nội thương.

Cho đến nay, việc thống nhất quản lý kinh doanh rượu, thống nhất quản lý kinh doanh muối và việc thu thuế rượu, thuế muối đều do Bộ Tài chính phụ trách và tổ chức thành hai ngành chuyên trách trong hệ thống tổ chức ngành Tài chính.

Hiện nay, tính chất công tác rượu và muối thích ứng với nhiệm vụ ngành Thương nghiệp hơn là ngành Tài chính vì vẫn đề mở rộng kinh doanh rượu và muối đồng thời cải tạo nghề nấu rượu, nghề làm muối, cần được giải quyết một cách khẩn trương hơn; thuế rượu thu vào từ nhân ngày càng giảm bớt, thuế muối lại hoàn toàn thu qua ngành Lương thực. Tổ chức ngành rượu và ngành muối

THÔNG TƯ số 11-TT/LB ngày 26-6-1959
quy định và hướng dẫn thi hành chế
độ trợ cấp cho cán bộ, công nhân,
viên chức gấp khó khăn túng thiếu
năm 1959.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG
BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Kính gửi: Các Bộ,

Các Ủy ban Hành chính, khu,
thành phố, tỉnh,
Các cơ quan, đoàn thể trung ương,
Các Khu, Sở, Ty, Phòng Lao động,
Liên hiệp Công đoàn các địa
phương.

Sau khi cải tiến và tăng lương năm 1958, đồng thời thi hành một số chính sách khác như: bình